

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG



NGUYỄN THỊ TỎ QUỲNH

**HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG NGẮN HẠN TẠI NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM
CHI NHÁNH NAM HÀ NỘI**

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Mã số: 60.34.01.02

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ

HÀ NỘI - NĂM 2016

Luận văn được hoàn thành tại:

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS NGUYỄN THU THỦY**

Phản biện 1: TS. Hồ Hồng Hải

Phản biện 2: TS. Hoàng Thị Tuyết

Luận văn sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ tại Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

Vào lúc: giờ..... ngày..... tháng..... năm

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

- Thư viện của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

MỞ ĐẦU

1.1 Tính cấp thiết của đề tài

Cùng với sự hội nhập và xu hướng đổi mới của nền kinh tế, hệ thống ngân hàng Việt Nam cũng đang trong quá trình đổi mới và đã đạt được những thành công nhất định. Xu thế hội nhập, cạnh tranh ngày càng diễn ra gay gắt. Khủng hoảng kinh tế thế giới năm 2012 càng đặt hệ thống ngân hàng Việt Nam trước những vận hội mới cũng như những khó khăn phải đối mặt. Hoạt động của ngân hàng đạt kết quả tốt sẽ tạo điều kiện thuận lợi rất lớn cho nền kinh tế phát triển và ngược lại ngân hàng hoạt động kém hiệu quả sẽ ảnh hưởng trầm trọng tới sự phát triển của cả nền kinh tế. Xác định được tầm quan trọng của tín dụng và vai trò của ngân hàng, Chính phủ và NHNN Việt Nam đã có nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động ngân hàng cũng như chất lượng tín dụng trong toàn bộ hệ thống NHTM Việt Nam. Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng do nợ tồn đọng từ các năm trước chưa xử lý hết và những khoản quá hạn mới phát sinh. Đây là trở ngại rất lớn cản trở sự phát triển của ngân hàng. Để phát triển ổn định và bền vững hơn nữa thì đòi hỏi hệ thống NHTM Việt Nam cần tiếp tục đổi mới hơn nữa.

Năm 2012 đến 2014 là ba năm khó khăn đối với nền kinh tế thế giới cũng như kinh tế Việt Nam nói chung và ngành ngân hàng nói riêng. Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam- Chi nhánh Nam Hà Nội cũng không phải là ngoại lệ. Trong thời gian làm việc tại Maritimebank Nam Hà Nội, tôi nhận thấy có một số vấn đề cần phải khắc phục trong thời gian tới, đó là tình trạng dư nợ tín dụng ngắn

hạn có tỷ trọng giảm trong tổng dư nợ cả về số tương đối và tuyệt đối, số nợ xấu tồn đọng từ các năm trước mặc dù đã được tích cực xử lý nhưng vẫn chưa đạt yêu cầu, nợ quá hạn mới phát sinh, tình trạng nợ khoanh vẫn chiếm tỷ lệ cao trong tổng nợ quá hạn, làm cho lợi nhuận của chi nhánh không cao. Năm 2013 kinh tế chưa có dấu hiệu phục hồi nhưng sang đến năm 2014 và 2015 tuy có biến chuyển ảm hơn nhưng vẫn là một dấu hiệu chưa khả quan. Do đó, hoạt động của các ngân hàng nói chung vẫn chưa thoát khỏi khó khăn. Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam- Chi nhánh Nam Hà Nội cũng đang tìm những biện pháp tháo gỡ những khó khăn đó. Việc nghiên cứu thực trạng hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam- Chi nhánh Nam Hà Nội là cơ sở để đưa ra các giải pháp hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn, góp phần tăng lợi nhuận giai đoạn 2016 và các năm về sau.

Xuất phát từ hoàn cảnh kinh tế và thực trạng hoạt động tín dụng của Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam- Chi nhánh Nam Hà Nội, tôi đã nghiên cứu tìm hiểu về đề tài: **“Hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng hải Việt Nam- Chi nhánh Nam Hà Nội”** (sau đây xin được gọi tắt là Maritimebank Nam Hà Nội). Đặt trong bối cảnh đó, nghiên cứu về đề tài này là hết sức cần thiết có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Kết quả nghiên cứu đề tài sẽ góp phần tăng trưởng tín dụng ngắn hạn cho ngân hàng.

1.2 Tổng quan về vấn đề nghiên cứu

Tín dụng là mối quan hệ vay mượn trên nguyên tắc hoàn trả và tín dụng có vai trò vô cùng quan trọng đối với sự phát triển kinh tế của mỗi cá nhân, mỗi doanh nghiệp nói riêng và một quốc gia nói

chung. Tới hiện tại, đã có nhiều đề tài nghiên cứu về vấn đề nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng tại các NHTM, liên quan đến vấn đề này ở nước ta đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học, luận án tiến sĩ kinh tế, luận văn thạc sĩ đề cập và giải quyết. Có thể kể đến các công trình tiêu biểu sau:

Giáo trình “Tín dụng ngân hàng” (2008) của PGS.TS Phan Thị Cúc đề cập đến một số vấn đề về ngân hàng thương mại trong nền kinh tế thị trường, các vấn đề về huy động vốn và tín dụng, đặc biệt là tín dụng ngắn hạn và tài trợ trong kinh doanh, thêm phần trung và dài hạn cho hoạt động đầu tư, ngoài ra còn nghiên cứu thêm hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt Việt Nam

Trong giáo trình “Tín dụng ngân hàng” (Tái bản 02/2009) của PGS.TS Lê Văn Tề, tác giả đề cập đến Tín dụng và chính sách tín dụng, việc đảm bảo tín dụng, hợp đồng và phân tích tín dụng, tín dụng ứng trước và mảng cho thuê tài chính.

Giáo trình “Nghịệp vụ ngân hàng”, (Tái bản lần 2, 12/2006) của TS Lê Thẩm Dương đề cập đến các vấn đề tổng quan chung về tín dụng ngân hàng, được giảng dạy phổ biến tại các trường đại học khối kinh tế...

Một số luận văn thạc sĩ về chủ đề tín dụng, có thể kể đến:

- Bùi Thị Thanh Thư. Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng thương mại cổ phần. Học viện ngân hàng, 2014.

- Nguyễn Thị Thùy Dung. Quản trị rủi ro tín dụng tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, 2013.

Trong các công trình nghiên cứu đó, các tác giả đã phân tích được thực trạng hoạt động cũng như các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng tùy từng giai đoạn nghiên cứu. Các

công trình nghiên cứu về tín dụng chung thì khá là nhiều, nhưng riêng mảng tín dụng ngắn hạn thì chưa có nhiều đề tài nghiên cứu chuyên sâu, toàn diện, đó là điều khá mới mẻ thú vị được nghiên cứu trong luận văn này.

Tuy nhiên, trong mỗi giai đoạn khác nhau thì mỗi ngân hàng lại có những chiến lược kinh doanh riêng để phù hợp với tình hình phát triển kinh tế. Trong tình hình kinh tế khó khăn những năm 2012-2014, Ngân hàng TMCP Hàng Hải đã xây dựng lại mô hình, tập trung vào việc hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng, đặc biệt là hoạt động tín dụng ngắn hạn để giảm thiểu các rủi ro, mang lại lợi nhuận cho Ngân hàng. Những chính sách đó đã giúp Ngân hàng TMCP Hàng Hải vượt qua khó khăn như nào, những vấn đề còn tồn tại và nguyên nhân của những hạn chế đó chính là nội dung của nghiên cứu trong luận văn này.

Luận văn dưới đây nghiên cứu trên cơ sở kế thừa kết quả của những đề tài nghiên cứu trước và vận dụng thực tế vào tình hình hiện nay để đề xuất những giải pháp nhằm hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội.

1.3 Mục đích nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về tín dụng ngắn hạn ngân hàng, đặc điểm vai trò đối với nền kinh tế.
- Đánh giá thực trạng hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội, tìm ra khó khăn và tồn tại cần giải quyết.
- Tìm ra các giải pháp nhằm hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội.

1.4 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- **Đối tượng nghiên cứu của đề tài** là hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội

- **Phạm vi nghiên cứu** là tiếp cận số liệu và tập trung nghiên cứu những vấn đề liên quan đến tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội trong 3 năm 2012 - 2014. Dựa trên cơ sở lý luận chung về công tác quản lý tín dụng ngân hàng, tôi sẽ phân tích và rút ra những tồn tại, chỉ rõ những nguyên nhân và cuối cùng là đề xuất các giải pháp để hoàn thiện và phát triển tín dụng ngắn hạn.

Từ đó, dựa trên cơ sở lý luận chung luận văn sẽ phân tích những tồn tại, chỉ ra những nguyên nhân và cuối cùng là đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện và phát triển tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội.

1.5 Phương pháp nghiên cứu

Luận văn sử dụng các phương pháp khác nhau mang tính chất truyền thống trong nghiên cứu kinh tế làm cơ sở cho việc nghiên cứu.

- Phương pháp phân tích, so sánh, đối chứng để tiến hành đánh giá thực trạng công tác quản lý tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội.

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu được sử dụng để thu thập thông tin về cơ sở lý thuyết, số liệu thống kê.

1.6 Kết cấu luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo thì nội dung chính của luận văn được kết cấu thành 3 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận về hoạt động tín dụng ngắn hạn.

Chương 2: Thực trạng hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng Maritimebank Nam Hà Nội

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG NGẮN HẠN CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

Chương này đưa ra những nội dung cơ bản về cơ sở lý luận hoạt động tín dụng ngắn hạn tại NHTM. Việc hoàn thiện và phát triển tín dụng của các NHTM đóng vai trò quan trọng, quyết định đến hiệu quả kinh doanh của NHTM và có tác động to lớn đến sự phát triển kinh tế- xã hội.

1.1 Khái quát chung về tín dụng của ngân hàng thương mại

1.1.1 Ngân hàng thương mại và tín dụng ngân hàng thương mại

1.1.1.1 Ngân hàng thương mại và các hoạt động chủ yếu của NHTM

Nếu xem xét ngân hàng trên phương diện những loại hình dịch vụ mà chúng cung cấp thì ngân hàng được định nghĩa là “một loại hình tổ chức tài chính cung cấp một danh mục các dịch vụ tài chính đa dạng nhất đặc biệt là tín dụng, tiết kiệm, dịch vụ thanh toán và thực hiện nhiều chức năng tài chính nhất so với bất kỳ một tổ chức kinh doanh nào trong nền kinh tế”.

1.1.1.2 Tín dụng của Ngân hàng thương mại

a. Khái niệm

Tín dụng ngân hàng là hình thức mà bên cho vay giao hoặc cam kết giao cho khách hàng một khoản tiền để sử dụng vào mục đích trong một thời gian nhất định theo thỏa thuận với nguyên tắc có hoàn trả gốc và lãi.

b. Phân loại

- Căn cứ theo thời gian cho vay
- Căn cứ theo hình thức bảo đảm
- Căn cứ vào mục đích sử dụng
- Căn cứ vào phương thức cho vay

c. Nguyên tắc

Hoạt động cho vay của NHTM dựa trên một số nguyên tắc nhất định, khách hàng vay phải đáp ứng được các điều kiện nhất định nhằm đảm bảo hợp pháp, an toàn và sinh lời.

d. Điều kiện cho vay

- Khách hàng có năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự.
- Mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp.
- Khách hàng có khả năng tài chính đảm bảo trả nợ trong thời hạn cam kết.
- Thực hiện đúng các quy định về đảm bảo tiền vay theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN.

1.1.2 Tín dụng ngắn hạn của ngân hàng thương mại

1.1.2.1 Khái niệm tín dụng ngắn hạn

Theo quyết định 324 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam, tín dụng ngắn hạn là hình thức mà tổ chức tín dụng cho KH vay ngắn hạn, nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đời sống.

Thời hạn đối với tín dụng ngắn hạn được tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận tối đa là 12 tháng, được xác định phù hợp với nhu cầu sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng.

1.1.2.2 Đặc điểm của tín dụng ngắn hạn

Tín dụng ngắn hạn cơ bản giữ được những bản chất chung của tín dụng ngoài ra còn một số các đặc điểm sau:

- *Rủi ro tín dụng ngắn hạn thấp*
- *Lãi suất thấp*
- *Thời hạn thu hồi vốn nhanh, số vòng quay vốn tín dụng lớn*
- *Hình thức phong phú*
- *Là loại hình kinh doanh chủ yếu của các ngân hàng thương mại*

1.1.3 Vai trò của tín dụng ngắn hạn trong nền kinh tế

Tín dụng ngắn hạn có vai trò rất quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội. Đây là nguồn vốn khá lớn của nền kinh tế, nguồn vốn vay ngắn hạn đã góp phần làm ổn định, duy trì và mở rộng sản xuất đối với doanh nghiệp, nâng cao đời sống của các cá nhân, là cơ sở cho một nền kinh tế ổn định và phát triển. Tín dụng ngắn hạn có vai trò

quan trọng trong nền kinh tế nói chung và đối với Ngân hàng cũng như các doanh nghiệp nói riêng.

1.1.3.1 Đối với doanh nghiệp

1.1.3.2 Đối với cá nhân

1.1.3.3 Đối với nền kinh tế

1.1.3.4 Đối với ngân hàng

1.2 Hoạt động tín dụng ngắn hạn của ngân hàng thương mại

1.2.1 Khái niệm về hoạt động tín dụng ngắn hạn

Theo quyết định 324 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam tín dụng ngắn hạn là hình thức mà tổ chức tín dụng cho khách hàng vay ngắn hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và đời sống.

Thời hạn đối với tín dụng ngắn hạn được tổ chức tín dụng khách hàng thỏa thuận tối đa là 12 tháng, được xác định phù hợp với chu kỳ sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng.

1.2.2 Nội dung hoạt động tín dụng ngắn hạn

Hoạt động tín dụng nói chung và hoạt động tín dụng ngắn hạn nói riêng là nghiệp vụ đem lại lợi nhuận chủ yếu cho hệ thống NHTM. Mục tiêu của việc quản lý hoạt động tín dụng ngắn hạn và đánh giá chất lượng hoạt động tín dụng ngắn hạn chính là khả năng mang lại lợi nhuận cao nhất của các khoản tín dụng ngắn hạn trong giới hạn rủi ro cho phép.

1.2.3 Vai trò của hoạt động tín dụng ngắn hạn

- Hoạt động tín dụng ngắn hạn bổ sung vốn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Hoạt động tín dụng ngắn hạn giúp các doanh nghiệp tăng cường quản lý và sử dụng vốn kinh doanh có hiệu quả.
- Hoạt động tín dụng ngắn hạn tác động tích cực đến nhịp độ phát triển, thúc đẩy cạnh tranh.

1.2.4 Các chỉ tiêu đánh giá hoạt động tín dụng ngắn hạn

1.2.4.1 Chỉ tiêu định lượng

- Sự tăng trưởng dư nợ tín dụng ngắn hạn. Dư nợ tín dụng ngắn hạn là tổng số tiền mà ngân hàng thực hiện cho vay đối với khách hàng tại một thời điểm. Căn cứ vào dư nợ và tỷ lệ dư nợ, ta có thể biết hoạt động tín dụng có tăng trong các năm hay không.
- Độ an toàn của hoạt động tín dụng
- Tính hiệu quả của hoạt động tín dụng ngắn hạn

Được thể hiện bằng lợi nhuận thu được từ hoạt động tín dụng ngắn hạn: lợi nhuận thu được từ hoạt động tín dụng ngắn hạn trên tổng lợi nhuận ngân hàng thu được.

1.2.4.2 Chỉ tiêu định tính

Trong quá trình đánh giá chất lượng hiệu quả hoạt động tín dụng ngoài những chỉ tiêu có thể lượng hóa được thì còn có rất nhiều yếu tố mà không thể lượng hóa được. Các chỉ tiêu định tính được qua quy chế, chế độ, thể lệ tín dụng, qua độ thỏa mãn của khách hàng đối với sản phẩm của khách hàng, độ tín nhiệm của khách hàng đối với ngân hàng.

1.2.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động tín dụng ngắn hạn

NHTM là một chủ thể trong nền kinh tế và có quan hệ mật thiết với sự phát triển của nền kinh tế. NHTM có quan hệ rất rộng với nền kinh tế, do đó để đánh giá hiệu quả hoạt động tín dụng của ngân hàng thì chúng ta phải hiểu biết về những nhân tố tác động đến nó. Những nhân tố tác động đến hiệu quả hoạt động tín dụng ngân hàng bao gồm những nhân tố chủ quan và những nhân tố khách quan. Các nhân tố này được chia làm 3 nhóm:

1.2.5.1 Các nhân tố thuộc về ngân hàng

- Chiến lược kinh doanh của NHTM
- Chính sách tín dụng
- Khả năng thẩm định cho vay
- Chất lượng cán bộ tín dụng
- Vấn đề thông tin tín dụng

1.2.5.2 Các nhân tố thuộc về khách hàng

Khách hàng là người trực tiếp sử dụng khoản vay từ ngân hàng có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả chất lượng tín dụng của ngân hàng. Việc có nhiều khách hàng đủ điều kiện vay, sử dụng vốn vay hợp lý, hiệu quả, thanh toán nợ và lãi đúng hạn sẽ làm cho hiệu quả chất lượng tín dụng được nâng cao. Những yếu tố từ ngân hàng ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động tín dụng

1.2.5.3 Các nhân tố thuộc về môi trường

Hoạt động tín dụng của ngân hàng luôn có quan hệ mật thiết với nền kinh tế. Từng giai đoạn và biến cố kinh tế đều có những tác động đến hoạt động ngân hàng. Lạm phát, suy thoái hay tăng trưởng kinh tế, thuế ... đều ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngân hàng. Nền kinh tế nước ta đang trong giai đoạn đổi mới và đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên còn một số những khó khăn doanh nghiệp chuyển hướng và điều chỉnh phương án sản xuất kinh doanh không theo kịp hoặc không phù hợp với sự thay đổi của chính sách, cơ chế vĩ mô. Do vậy doanh nghiệp gặp những khó khăn trong sản xuất khó khăn trong sản xuất kinh doanh, hàng hóa tồn đọng, thua lỗ kéo dài, mất khả năng thanh toán làm phát sinh nợ quá hạn, nợ khó đòi điều này ảnh hưởng xấu đến hiệu quả chất lượng hoạt động tín dụng.

1.3. Kết luận chương 1

Việc nghiên cứu lý luận tín dụng, hoạt động tín dụng cũng như kinh nghiệm nâng cao hoạt động tín dụng nói chung cũng như tín dụng ngắn hạn nói riêng ở một số nước trên thế giới là rất cần thiết để có thể áp dụng đối với thực tiễn hoạt động tín dụng của các NHTM Việt Nam. Đây là những cơ sở lý luận quan trọng để tác giả vận dụng trong phân tích, đánh giá và đưa ra những biện pháp hữu hiệu nhằm phát hoàn thiện và phát triển tín dụng tại các NHTM nói chung và Maritimebank Nam Hà Nội nói riêng trong chương 2.

Chương 2

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG NGẮN HẠN TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM- CHI NHÁNH NAM HÀ NỘI

Nội dung chính của chương này giới thiệu tổng quan về Chi nhánh Nam Hà Nội của Ngân hàng TMCP Hàng Hải và đánh giá thực trạng hoạt động tín dụng ngắn hạn tại chính chi nhánh.

2.1 Khái quát về Chi nhánh Nam Hà Nội

2.1.1 Lịch sử hình thành và phát triển của Chi nhánh Nam Hà Nội

2.1.2 Tình hình hoạt động của Chi nhánh Nam Hà Nội

2.1.2.1 Về nguồn vốn

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu suy thoái và nền kinh tế trong nước đầy bất ổn như chỉ số lạm phát còn tăng cao, mức độ tăng trưởng thấp, đầu tư trong nước và nước ngoài đều có chiều hướng chững lại do các chính sách thắt chặt về tiền tệ và đầu tư công... đặc biệt năm 2014 còn là thời điểm vô cùng khó khăn đối với ngành ngân hàng tài chính khi phải đối mặt với cú sốc về lãi suất, tỉ giá, tình trạng tỉ giá gia tăng và sức ép trong việc tái cấu trúc hệ thống ngân hàng. Tuy nhiên, với các chính sách kiềm chế lạm phát của chính phủ và một loạt các giải pháp kích cầu khác thì nền kinh tế Việt Nam đang dần ổn định trở lại, hoạt động kinh doanh của Maritimebank Nam Hà Nội tiếp tục được mở rộng và đảm bảo nguồn vốn mạnh vào năm 2013 và các năm tiếp theo.

2.1.2.2. Về hoạt động cho vay

Hoạt động tín dụng trong nền kinh tế có mối quan hệ tương tác với vấn đề lạm phát, tín dụng tăng trưởng nóng là một nguyên nhân dẫn đến lạm phát và khi tình trạng lạm phát trở nên quá đà sẽ dẫn đến trạng thái bất ổn của thị trường tiền tệ và tín dụng. Thực tế cho thấy, khi tỷ lệ lạm phát trong nền kinh tế tăng cao, Maritimebank Nam Hà Nội thực hiện quyết liệt các biện pháp điều hành chính sách tiền tệ theo hướng thắt chặt để tránh lạm phát thì hoạt động tín dụng của Maritime bank Nam Hà Nội lập tức bị ảnh hưởng và đã có lúc rơi vào trạng thái căng thẳng đình trệ. Điều này cũng ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Maritimebank Nam Hà Nội.

2.1.2.3. Các hoạt động khác

Theo xu thế phát triển của các NHTM ngoài những nghiệp vụ truyền thống trước đây nhyw nhận gửi tiền và cho vay, hiện nay NHTM đã không ngừng gia tăng các hoạt động dịch vụ ngân hàng với mức doanh thu chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong tổng thu nhập ngân hàng. Maritimebank Nam Hà Nội cũng không ngừng phát triển các dịch vụ ngân hàng như:

- Về hoạt động thanh toán
- Về hoạt động ngân hàng bán lẻ
- Về hoạt động kinh doanh ngoại tệ

2.1.2.4. Kết quả kinh doanh giai đoạn 2013-2015

Dù đối mặt với nhiều khó khăn lớn trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn chưa có tiền lệ trong lịch sử nhưng NHCP Hàng Hải Việt Nam nói chung và Maritimebank Nam Hà Nội nói riêng đã

đạt được nhưng kết quả khả quan cụ thể là hoạt động của chi nhánh có lãi hàng năm.

2.2 Thực trạng hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Chi nhánh Nam Hà Nội

2.2.1 Quy trình,, sản phẩm tín dụng ngắn hạn tại Chi nhánh Nam Hà Nội

2.2.1.1. Quy trình cấp tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội

Quy trình cấp tín dụng được thực hiện theo quy tắc, chuẩn mực để loại trừ dần các khách hàng không đủ điều kiện, nằm trong danh sách hạn chế hoặc nằm trong tiêu chí từ chối cho vay, nhằm giảm thời gian xem xét.

Quy trình cấp tín dụng cho một khoản vay tại Maritimebank Nam Hà Nội bao gồm 6 bước cơ bản:

- Tiếp nhận và xử lý nhu cầu vay của khách hàng: hướng dẫn khách hàng chuẩn bị những giấy tờ cần thiết, thẩm định sơ bộ khách hàng tại chi nhánh.
- Thẩm định hồ sơ: thẩm định về tính pháp lý của khách hàng, khả năng tài chính, phương án vay vốn tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật và chính sách của ngân hàng.
- Phê duyệt tín dụng: hạn mức, thời hạn và các điều kiện kèm theo.
- Giải ngân sau khi hoàn tất các thủ tục theo quy định hiện hành.
- Quản lý, giám sát khoản tín dụng đã ký kết hợp đồng.
- Thu nợ, cơ cấu nợ, cho vay tái cơ cấu lại nợ, vay bổ xung.. xử lý nợ, kết thúc giao dịch tín dụng(thanh lý hợp đồng).

2.2.1.2. Các sản phẩm tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội:

➤ Đối với khách hàng doanh nghiệp: Cho vay tài trợ kinh doanh: tài trợ vốn để sản xuất, chế biến hàng hóa xuất khẩu, thanh toán tiền hàng trong nước, tiền hàng nhập khẩu.. Phương thức cho vay: từng lần, theo hạn mức tín dụng, cho vay theo hạn mức thấu chi.

➤ Đối với cá nhân

- Cho vay nhu cầu nhà ở
- Cho vay tiêu dùng thế chấp bất động sản
- Thấu chi, ứng vốn giấy tờ có giá, thẻ tín dụng
- Cho vay cán bộ nhân viên Maritimebank

2.2.1.3. Chính sách quản trị rủi ro

Năm 2013, Maritimebank hoàn thiện cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro tín dụng: thành lập các đơn vị quản lý rủi ro tín dụng cho từng phân khúc khách hàng chuyên biệt : doanh nghiệp, doanh nghiệp lớn và định chế tài chính, cá nhân, ngân hàng đại chúng. Đồng thời, ngân hàng cũng hoàn thiện và tiếp tục triển khai các nguyên tắc chung về Quản lý rủi ro tín dụng, bộ chỉ tiêu quản lý rủi ro tín dụng, áp dụng các chính sách tín dụng khác nhau theo từng đối tượng khách hàng, hướng tới mục tiêu cân bằng lợi nhuận, rủi ro.

2.2.1.4. Chính sách quảng cáo, phát triển thương hiệu:

2.2.2 Tình hình tăng trưởng tín dụng ngắn hạn giai đoạn 2013-2015 tại Chi nhánh Nam Hà Nội

Kinh doanh tín dụng vẫn là nghiệp vụ chính của ngân hàng. Với quyết tâm cao, bằng nhiều giải pháp tích cực, kịp thời cùng với chủ

trương, chính sách đúng đắn của nhà nước, của ngành nhằm thống nhất một mục tiêu chung là phục vụ khách hàng một cách tốt nhất. Trong suốt thời gian hoạt động của mình Maritimebank Nam Hà Nội luôn cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của mình. Ngân hàng luôn tập chung đầu tư cho khách hàng truyền thống, tích cực thực hiện công tác tiếp thị mở rộng thị phần, chủ động tìm kiếm và thu hút khách hàng mới và tăng cường tiếp cận các dự án khả thi, dư nợ lành mạnh tăng trưởng cao.

2.2.2.1. Tình hình tăng trưởng tín dụng ngắn hạn giai đoạn 2013-2015

2.2.3 Tình hình nợ quá hạn ngắn hạn giai đoạn 2013- 2015 tại Chi nhánh Nam Hà Nội

2.2.3.1. Tỷ lệ nợ quá hạn ngắn hạn

Dù đạt được những kết quả đáng khích lệ trong hoạt động tín dụng, tuy nhiên, để đánh giá tình hình tăng trưởng có thực sự hiệu quả cần phải xét đến mức độ rủi ro tín dụng của ngân hàng, đặc biệt là chỉ tiêu nợ quá hạn ngắn hạn. Thay vì mở rộng quy mô tín dụng, định hướng năm 2015 của NHTMCP Hàng Hải nói chung và Maritimebank Nam Hà Nội nói riêng là phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả. Mặc dù đã có những chính sách quản lý chặt chẽ chất lượng tín dụng, nhưng tỷ lệ nợ ngắn hạn quá hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội vẫn ở mức cao.

2.2.3.2. Cơ cấu nợ xấu tại Maritimebank Nam Hà Nội:

Kết quả phân loại nợ trong thời gian gần đây cho thấy chất lượng tín dụng của Maritimebank Nam Hà Nội đang giảm sút, tỷ lệ nợ xấu có xu hướng ngày càng tăng cao.

2.2.3.3 Trích lập và sử dụng quỹ dự phòng

Quỹ dự phòng rủi ro là khoản tiền đã trích lập để dự phòng cho những tổn thất có thể xảy ra do khách hàng hoặc đối tác của TCTD không thực hiện nghĩa vụ theo cam kết. Đây là một trong những chỉ tiêu để đánh giá chất lượng tín dụng và khả năng quản lý nợ của ngân hàng, cụ thể hơn nó là biện pháp bắt buộc phải có để xử lý những khoản nợ xấu của ngân hàng. Số tiền trích lập dự phòng lớn ảnh hưởng không nhỏ tới lợi nhuận của chi nhánh.

2.2.4 Hiệu quả hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Chi nhánh Nam Hà Nội

2.3.1 Những kết quả đạt được

Mặc dù tình hình kinh tế còn khá bất ổn, khủng hoảng nhưng dưới sự chỉ đạo của NHNN, ngân hàng TMCP Hàng Hải, hoạt động tín dụng ngắn hạn của Maritimebank Nam Hà Nội đã góp vào thành công chung của chi nhánh.

Cùng với sự phát triển toàn diện của chi nhánh, hoạt động tín dụng nói chung và tín dụng ngắn hạn nói riêng đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ. Trong hoàn cảnh nền kinh tế khó khăn, dư nợ tín dụng ngắn hạn có sự sụt giảm nhẹ nhưng vẫn hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra. Chi nhánh đã đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thị trường, đa dạng hóa nhiều loại hình khách hàng, loại hình cho vay với các mức lãi suất khác nhau. Tín dụng ngắn hạn đáp ứng nhanh chóng nhu cầu vốn lưu động của các doanh nghiệp và cá nhân. Mặt khác, thu nhập từ hoạt động tín dụng ngắn hạn chiếm tỷ trọng cao so với các loại hình đầu tư khác, thường chiếm 50% thu nhập.

2.3.2 Những tồn tại và nguyên nhân

2.3.2.1. Tồn tại

- Dư nợ tín dụng ngắn hạn chưa thực sự hiệu quả khi nguồn vốn huy động có tốc độ tăng trưởng cao hơn
- Chất lượng tín dụng chưa cao, còn nhiều khoản vay phải gia hạn
- Công tác quản trị rủi ro chưa thực sự được chú trọng
- Sản phẩm tín dụng ngắn hạn chưa đa dạng
- Công tác Marketing, tiếp thị đã khá thành công và đạt được những kết quả khả quan nhưng các cán bộ vẫn chưa tận dụng hết tiềm lực của mình
- Công tác tuyển dụng : Kiên định với phương châm “Trái thăm đố, đón nhân tài”, trong năm 2014, công tác tuyển dụng tiếp tục được đổi mới cả về nội dung và hình thức.
- Công tác đào tạo: Nhằm thực hiện chiến lược đầu tư phát triển nhân sự dài hạn, các chương trình đào tạo liên tục được cải tiến, cập nhật về nội dung, hình thức và phương pháp đào tạo để phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế, đáp ứng từng giai đoạn phát triển

2.3.2.2. Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan
- Nguyên nhân chủ quan

2.4. Kết luận chương 2

Qua việc phân tích thực trạng hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội, đánh giá những kết quả đạt được, tồn tại và nguyên nhân. Do đó, để hoạt động tín dụng ngắn hạn đạt hiệu quả cao hơn nữa, chi nhánh cần có những biện pháp thiết thực nhằm mở rộng, phát triển loại hình cho vay này.

Chương 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN VÀ PHÁT TRIỂN HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG NGẮN HẠN TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN HÀNG HẢI VIỆT NAM - CHI NHÁNH NAM HÀ NỘI

3.1 Định hướng hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Nam Hà Nội giai đoạn 2016 – 2020

3.1.1 Định hướng hoạt động năm 2016 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam

3.1.1.1 Định hướng hoạt động

Với nền tảng vững chắc đã đạt được thông qua việc triển khai chiến lược kinh doanh mới từ năm 2010 cũng như tiếp nối thành công của năm 2014 Maritimebank tự tin tiếp tục bám sát định hướng đã đề ra

3.1.1.2 Kế hoạch hành động

3.1.2 Định hướng nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng ngắn hạn năm 2016 của Chi nhánh Nam Hà Nội

3.1.2.1 Định hướng nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng ngắn hạn

Tập trung chỉ đạo công tác kinh doanh, bám sát các định hướng, nhiệm vụ của ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, đưa hoạt động của chi nhánh đi đúng hướng, đạt vượt mục tiêu đề ra

- Tăng trưởng dư nợ tín dụng ngắn hạn: 10%
- Tỷ trọng dư nợ tín dụng ngắn hạn trong tổng dư nợ tín dụng: ổn định từ 70 - 75%
- Tỷ lệ nợ xấu: 3 - 3,5 %

- Thu từ hoạt động tín dụng ngắn hạn: 80 – 85%

3.1.2.2 Nhiệm vụ đặt ra

- Tập trung phần đầu tăng trưởng nguồn vốn, đặc biệt là nguồn vốn trung và dài hạn. Nghiên cứu mở rộng mạng lưới, đa dạng hình thức huy động vốn, đổi mới hoàn thiện phong cách giao dịch và công nghệ ngân hàng để tăng sức cạnh tranh.

- Phần đầu tăng trưởng dư nợ lành mạnh, an toàn và hiệu quả đối với mọi thành phần kinh tế. Đặc biệt phải quan tâm đến chất lượng hoạt động tín dụng, nâng cao năng lực thẩm định cho vay. Tiếp tục chọn lọc khách hàng, kiên quyết rút dần dư nợ đối với những khoản vay không có dấu hiệu an toàn.

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm tiền vay đối với các doanh nghiệp.

- Triển khai tích cực các biện pháp để xử lý nợ tồn đọng của chi nhánh.

3.2 Giải pháp hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Chi nhánh Nam Hà Nội

3.2.1 Đa dạng hóa các hình thức thu hút vốn

Đa dạng hóa hình thức thu hút vốn là một trong các hoạt động có ý nghĩa đầu tiên và quan trọng đối với sự hình thành, phát triển của một Ngân hàng. Có thu hút được vốn thì Ngân hàng mới có thể cho vay và thực hiện các hoạt động khác. Nguồn vốn không chỉ có ý nghĩa trong việc đảm bảo khả năng cho vay của Ngân hàng về quy mô mà còn cho phép có được cơ cấu cho vay hợp lý, nhất là về thời hạn.

3.2.2 Đa dạng hóa các hoạt động cho vay và dịch vụ hỗ trợ cho vay

Theo sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu về vốn ngày càng phức tạp và đa dạng. Để hoạt động tín dụng có hiệu quả, thì cần thiết phải đáp ứng được trước hết là nhu cầu đó. Để nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng ngắn hạn, trước hết phải đáp ứng nhu cầu đa dạng hóa của tín dụng ngắn hạn. Do đó, đa dạng hóa phương thức cho vay là điều kiện cần đạt được doanh số cũng như hiệu quả cho vay. Bên cạnh phương thức cho vay ngắn hạn chủ yếu tại Chi nhánh, cần phát triển thêm các phương thức khác. Ví dụ như Cho vay tín chấp theo bảng lương đang là một thị trường mới có tính khả thi chiếm lĩnh được ưu thế cạnh tranh cao.

3.2.3 Nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án

Một trong những nguyên nhân lớn làm hạn chế hiệu quả hoạt động tín dụng cụ thể là tín dụng ngắn hạn, là chất lượng thẩm định. Thẩm định tín dụng là khâu thẩm tra, kiểm tra khách hàng và thẩm tra các dự án xin vay trên nhiều tiêu chí, từ đó mới là cơ sở đưa ra quyết định cho vay hay không cho vay, cho vay như thế nào. Do vậy hiệu quả chất lượng tín dụng phụ thuộc rất lớn đến chất lượng thẩm định.

3.2.4 Đảm bảo thực hiện tốt quy trình cho vay

Các cán bộ tín dụng cũng phải rất linh hoạt trong việc áp dụng quy trình này vào từng trường hợp cụ thể. Đối với khách hàng đã có quan hệ tín dụng lâu dài với Ngân hàng, thì các bước dẫn hồ sơ, thủ tục là không cần thiết, bước thu thập, điều tra thông tin có thể giảm nhẹ do kế thừa thông tin có sẵn, cán bộ tín dụng cần thiết phải thực hiện đầy đủ, kỹ lưỡng các bước trong quy trình, để đảm bảo rằng khách hàng hiểu rõ và thực hiện được các yêu cầu của Ngân hàng.

3.2.5 Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát, quản lý các khoản cho vay

Quản lý tín dụng là công tác quan trọng trong quy trình cho vay. Quản lý tín dụng tốt là điều kiện đủ để có các khoản tín dụng tốt, an toàn. Đây là điều kiện cần thiết để đảm bảo chất lượng tín dụng.

Công tác quản lý này gồm quản lý, kiểm soát khoản vay, xử lý những phát sinh và thu hồi nợ.

3.2.6 Nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ tín dụng

Nhân tố con người luôn giữ vị trí trung tâm, chi phối và có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của công việc. Đối với hoạt động tín dụng mà cụ thể là tín dụng ngắn hạn, con người có vai trò hết sức quan trọng, do vậy để nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng ngắn hạn không thể không quan tâm đến nhân tố con người mà cụ thể ở đây chính là cán bộ tín dụng. Cụ thể Maritimebank Nam Hà Nội cần xây dựng một đội ngũ cán bộ tín dụng đảm bảo cả về chất lượng và số lượng, đáp ứng tốt yêu cầu của công việc. Chất lượng của đội ngũ cán bộ tín dụng cần đáp ứng ở các phương diện gồm trình độ chuyên môn kinh nghiệm công tác và tư cách đạo đức.

3.2.7 Giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh

- *Đẩy mạnh hoạt động Marketing ngân hàng*
- *Xây dựng chính sách khách hàng hợp lý*
- *Đẩy mạnh thực hiện chương trình hiện đại hóa ngân hàng*

3.3 Kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả tín dụng Chi nhánh cần phải nâng cao công tác kiểm tra, kiểm soát. Là một hoạt động quan trọng nhằm đảm bảo

chất lượng hoạt động của Ngân hàng. Công tác này trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng tín dụng, trong đó có tín dụng ngắn hạn. Việc kiểm tra, kiểm soát ở đây không chỉ đơn thuần là kiểm tra theo các số liệu chỉ tiêu như hiện nay mà quan trọng hơn là kiểm tra tính tuân thủ quy chế, quy định, quy trình cho vay của cán bộ tín dụng, đảm bảo họ làm việc theo đúng pháp luật, trên cơ sở lợi ích Ngân hàng kết hợp với lợi ích Khách hàng. Việc kiểm tra này cần được coi hoạt động tự giác, khách quan, việc kiểm tra kiểm soát mới thực sự có ý nghĩa điều chỉnh kịp thời hoạt động của Ngân hàng trong đó có hoạt động tín dụng ngắn hạn.

3.3.1 Đối với nhà nước

3.3.2 Kiến nghị đối với Ngân hàng Nhà Nước

3.3.3 Kiến nghị đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam

3.4. Kết luận chương 3

Trong giai đoạn phát triển hiện tại, sự hội nhập, đặc điểm của nền kinh tế - xã hội và các chính sách pháp lý đã và đang tạo ra cơ hội lẫn thách thức cho NHTM Việt Nam. Tương lai sẽ mở cửa cho Ngân hàng nếu như các ngân hàng biết tận dụng cơ hội, vượt qua thách thức. Để góp phần hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội, tác giả đã đưa ra các nhóm giải pháp ở chương 3. Đồng thời cũng đưa ra các kiến nghị đối với Chính phủ, NHNN, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam. Hy vọng những giải pháp và kiến nghị đó sẽ có giá trị tham khảo cho việc hoàn thiện và phát triển hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Maritimebank Nam Hà Nội.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh nền kinh tế hiện nay, đứng trước các yêu cầu của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, với phương châm phát huy tối đa nguồn nội lực, tín dụng Ngân hàng trong đó có tín dụng ngắn hạn luôn là giải pháp quan trọng về vốn. Để thực hiện ngày một hiệu quả chức năng vốn có của mình, các Ngân hàng nhận thấy rằng, bên cạnh mở rộng tín dụng nền kinh tế, cần phải cho chất lượng tín dụng là yếu tố quan trọng, thậm trí là yếu tố quan trọng nhất khi thực hiện cho vay.

Vì thế hoàn thiện và phát triển tín dụng ngắn hạn luôn là nội dung quan trọng hàng đầu trong chiến lược phát triển của các Ngân hàng, của Maritimebank Nam Hà Nội và cũng là định hướng của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam. Để thực hiện chiến lược này, đòi hỏi phải có sự kết hợp của nhiều điều kiện, từ phía Ngân hàng, khách hàng và môi trường kinh tế.

Luận văn đã phân tích những vấn đề lý luận cơ bản về tín dụng chung và đặc biệt là tín dụng ngắn hạn, phân tích thực trạng hoạt động của Maritimebank Nam Hà Nội trong năm qua để từ đó dưới góc độ nhà quản trị Ngân hàng đưa ra một số giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thiện và nâng cao tín dụng của NHTM. Vì điểm nghiên cứu chỉ giới hạn trong một chi nhánh ngân hàng và với quy mô nghiên cứu chỉ giới hạn trong một chi nhánh Ngân hàng và với quy mô nghiên cứu của một luận văn tốt nghiệp, nên các giải pháp đưa ra chỉ mang tính đề xuất.

Quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn này, tác giả đã cố gắng vận dụng tối đa những kiến thức mới được truyền đạt từ các nhà khoa học trong và ngoài Học viện Công nghệ Bru chính Viễn thông.

Tác giả xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành tới các thầy cô giáo, đặc biệt cô giáo, PGS.TS Nguyễn Thu Thủy đã tận tình giúp đỡ để hoàn thành công trình nghiên cứu khoa học đầu tiên của mình. Trong khuôn khổ giới hạn của một luận văn tốt nghiệp cao học, cùng khả năng kiến thức còn hạn chế, chắc chắn bản luận văn này không tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế, tác giả rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo và đồng nghiệp để luận văn được hoàn thiện hơn và có tính khả thi cao khi áp dụng trong thực tế đối với Maritimebank Nam Hà Nội cũng như các NHTM nói chung.

Với những kết quả đã đạt được như trên, hiện nay công tác nghiên cứu hoạt động tín dụng ngắn hạn là một trong những vấn đề phức tạp. Nó có ảnh hưởng và chịu sự chi phối của hàng loạt các quan điểm, chính sách kinh tế - xã hội tại Việt Nam, môi trường kinh tế quốc tế và trong chính môi trường kinh doanh của hệ thống Ngân hàng tại Việt Nam. Chính sách hoạt động tín dụng ngắn hạn do đó luôn luôn thay đổi và đòi hỏi sự nhạy bén theo thị yếu kinh tế thị trường bởi vậy hướng nghiên cứu cũng phải cập nhật thường xuyên để phù hợp, thích nghi và phát triển đi lên.